

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 30-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Hồng Sơn.

Ông: Huỳnh Cao Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Tấn Đ - Sinh ngày 28 tháng 5 năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; con ông Ngô Đ và bà Bùi Thị Bé D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam theo Quyết định của Tòa án: Ngày 14 tháng 5 năm 2018. Bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Chế V – sinh năm 1983.

Trú tại: Tổ D, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Minh H – Sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 15/12/2017 Ngô Tấn Đ đi từ nhà đến quán Internet Mỹ P ở Tổ D, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để chơi game, đến

nơi thì quán chưa mở cửa nên Đ đi về. Trên đường đi về Đ nghe tiếng chuông điện thoại reo trong nhà anh Chế V, Đ nhìn vào thấy cửa cổng và cửa chính vào nhà đều mở một cánh và không thấy có người, Đ liền nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Ngô Tấn Đ vào trong nhà nhìn thấy một chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen để ở chân cầu thang, rồi tiếp tục đi lên cầu thang nhìn thấy cửa phòng buồng ngủ trên tầng 01 không đóng, Đ nhìn vào thấy một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S đang sạc pin ở đầu giường và một người đàn ông đang nằm ngủ trên giường. Đ lén vào lấy trộm chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S rồi đi xuống cầu thang lấy tiếp một chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen đang để ở chân cầu thang rồi ra về. Nhiều lần anh Chế V gọi vào điện thoại hiệu Nokia xin chuộc lại nhưng Đ tắt nguồn điện thoại và cất giấu trong nhà. Đến khoảng 17 giờ ngày 16/12/2017, Nguyễn Minh H - sinh năm 1997 ở thôn A, xã N, huyện T là bạn cùng xóm đến nhà Đ chơi, Đ kể là nhặt được một chiếc điện thoại Iphone 6S nhưng màn hình bị khóa mật khẩu. Sau đó H và Đ đi ra quán uống nước gần nhà, trong lúc ngồi uống nước Đ nói với H *“điện thoại có gì quan trọng mà anh V gọi điện đến xin chuộc lại”*. Lúc này, Đ nhờ H dùng điện thoại của H gọi vào số điện thoại 0869.960.605 *“số điện thoại trước đó anh V gọi vào số điện thoại hiệu Nokia mà Đ đã lấy trộm”* đóng giả là chủ dịch vụ cầm đồ Minh D, ở thành phố Q với mục đích xin mật khẩu của chiếc điện thoại Iphone 6S nhưng anh V không trả lời. Đến khoảng 11 giờ ngày 17/12/2017 anh V gọi đến điện thoại Nokia, Đ Nghe máy với nội dung *“em đang ở đâu cho anh chuộc lại điện thoại”*. Đ trả lời và hẹn *“anh V đến quán cà phê B”* ở thị trấn L, huyện T. Lúc này, Đ dùng điện thoại Nokia trộm cắp được gọi nhờ H chở Đ đến quán cà phê B và Đ mang theo 02 (hai) điện thoại đã trộm cắp được. Tại quán cà phê B, Ngô Tấn Đ và Nguyễn Minh H bị Công an huyện Tư mời về cơ quan làm việc, trong quá trình làm việc Ngô Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2017, Hội đồng định giá tài sản kết luận: Một chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S, màu vàng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 9.093.000đồng (chín triệu không trăm chín mươi ba nghìn đồng); Một chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 260.000đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 59/QĐ-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Ngô Tấn Đ về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố và cho rằng: Nhân thân bị cáo xấu, khai báo quanh co chưa thành khẩn, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Ngô Tấn Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Đối với Nguyễn Minh H, dùng điện thoại của mình điện, giao dịch với bị hại V, đóng giả là chủ dịch vụ cầm đồ và dùng xe mô tô của mình chở bị cáo Đ đến quán cà phê B. Trong quá trình điều tra H khai nhận không biết Đ trộm cắp tài sản, nên Cơ

quan điều tra trả lại tài sản nêu trên cho anh H và không đề cập xử lý anh H trong vụ án này nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra và Điều tra viên của Công an huyện Tư Nghĩa; Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa: Trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Công an huyện Tư Nghĩa và Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Tấn Đ, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 00, ngày 15/12/2017 bị cáo Ngô Tấn Đ đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà anh Chế V ở Tổ D, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi trộm cắp một chiếc điện thoại hiệu Iphone 6S, màu vàng trị giá 9.093.000đồng và một chiếc điện thoại hiệu Nokia màu đen trị giá 260.000đồng. Tổng tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 9.353.000đồng (Chín triệu ba trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Đ là lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại rồi lén lút, đột nhập vào nhà “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo là táo bạo, xem thường pháp luật và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản Cáo trạng số 59/QĐ-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Ngô Tấn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết liên quan:

3.1. Tại phiên tòa ngày 27 tháng 4 năm 2018 bị cáo Ngô Tấn Đ khai: Ngoài vụ trộm cắp hai chiếc điện thoại tại nhà anh Chế V vào ngày 15/12/2017; Đ còn thực hiện 2 hành vi trộm cắp khác: Một vụ trộm cắp 01 chiếc Laptop ở gần nhà bị cáo tại xã N và một vụ tại thị trấn S, huyện T cũng lấy trộm 01 chiếc Laptop không nhớ thời gian cụ thể mà chỉ nhớ là trong năm 2017. Hội đồng xét xử trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa để điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát không chấp nhận (BL số: 160b và 161).

3.2. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa tạm giữ một chiếc điện thoại Iphone 5, màu trắng, số sim 0869960605 và một chiếc xe mô tô BKS 76E1-310.78 dùng để liên lạc và chở bị cáo Ngô Tấn Đ đến quán cà phê B ở Thị trấn L, huyện T để gặp bị hại là của anh Nguyễn Minh H. H hoàn toàn không biết việc bị cáo Ngô Tấn Đ trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều

tra Công an huyện Tư Nghĩa đã giao trả lại tài sản nêu trên và không đề cập xử lý anh H trong vụ án này là có căn cứ.

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Ngô Tấn Đ với mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp, nhưng không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bởi vì, tại thời điểm khởi tố vụ án và truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” thì bị cáo Đ chưa có phạm tội khác nên được xem là bị cáo phạm tội lần đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét hình phạt cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (BL: 32). Tại phiên tòa bị cáo khai báo thiếu thành khẩn còn quanh co, nên không được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử, áp dụng điểm i, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Trên địa bàn huyện T hiện nay tội phạm có chiều hướng ngày càng tăng và tảo bạo, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản. Để đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội và nhằm răn đe kẻ khác phạm tội.

[8] Trách nhiệm dân sự: Ở giai đoạn điều tra người bị hại là anh Chế V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Tấn Đ phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Tấn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Ngô Tấn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2018.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ở giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý và giải quyết xong. Không có yêu cầu, khiếu nại gì khác nên không xét.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- CA huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Sơn – Huỳnh Cao Trung

Đỗ Tài Tính

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- CA huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA